| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TUY AN**<br>**TỈNH PHÚ YÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 17/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 14/4/2021
*V/v Tranh chấp ly hôn*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY AN - TỈNH PHÚ YÊN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Phong

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Như Nghi và ông Trần Sáu

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Trần Thị Ngọc Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 26/2022/TLST–HNGĐ ngày 23 tháng 2 năm 2022, về việc: *"Tranh chấp ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16ª/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Phạm Nhật H, sinh năm 1997. Xin xét xử vắng mặt

Địa chỉ: thôn Đ, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên.

- *Bị đơn:* Chị Phạm Thị Kim T, sinh năm 1999. Xin xét xử vắng mặt

Địa chỉ: khu phố C, thị trấn C, huyện T, tỉnh Phú Yên.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện, nguyên đơn anh Phạm Nhật H trình bày:* Anh và chị Phạm Thị Kim T tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 18/01/2021 tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên. Sau khi kết hôn chung sống với nhau một thời gian thường phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng trong quan điểm sống, vợ chồng đã không sống chung với nhau. Nay tình trạng hôn nhân lâm vào trầm trọng, tình cảm không còn, hôn nhân không hạnh phúc, anh xin ly hôn với chị T.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Có 6 chỉ vàng y 9999 và 4.000.000 đồng là tiền cưới của vợ chồng, yêu cầu chia mỗi người ½.

*Bị đơn chị Phạm Thị Kim T trình bày:* Thống nhất về quan hệ hôn nhân, con chung như anh H trình bày. Về hôn nhân quá trình vợ chồng chung sống có mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, nay anh H xin ly hôn chị đồng ý.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Vợ chồng cưới nhau được các bên cho tiền, tuy nhiên sau khi vợ chồng vào Sài Gòn làm việc, dịch bệnh covid không làm việc được đã chi tiêu cho sinh hoạt của vợ chồng hết.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn và bị đơn đều xin xét xử vắng mặt, căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Nhật H và chị Phạm Thị Kim T tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 18/01/2021 tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên, đây là hôn nhân hợp pháp. Qúa trình sống chung với nhau có mâu thuẫn, năm 2021 anh H xin ly hôn nhưng đã rút đơn khởi kiện. Nay anh H tiếp tục xin ly hôn, chị T đồng ý. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng là không thể khắc phục, tình trạng hôn nhân lâm vào trầm trọng, đời sống chung không thể tiếp tục kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn anh H được ly hôn với bị đơn chị T.

[3] Về con chung: Không có.

[4] Về tài sản chung: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu chia tài sản chung. Tuy nhiên, quá trình giải quyết anh H rút yêu cầu không yêu cầu chia tài sản chung nữa. Căn cứ căn cứ khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu chia tài sản chung này.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, 227, 228, khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

***Tuyên xử:*** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Phạm Nhật H.

Về hôn nhân: Anh Phạm Nhật H được ly hôn với chị Phạm Thị Kim T.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Đình chỉ đối với yêu cầu chia tài sản chung khoảng 6 chỉ vàng y 9999 và 4.000.000 đồng.

Về án phí: Anh Phạm Nhật H phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, đã nộp đủ tại Biên lai thu tiền số 0003727 ngày 23/2/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án./.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- UBND xã A;
- VKSND huyện Tuy An;
- Chi cục THADS huyện Tuy An;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thanh Phong**